

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ

Số: /QĐ-BVSTBCPN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sầm Sơn, ngày tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy chế làm việc của Ban vì sự tiến bộ
của phụ nữ thành phố Sầm Sơn**

TRƯỞNG BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ THÀNH PHỐ SẦM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-TTg ngày 11/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 18/3/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh và thành lập Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp huyện tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Sầm Sơn về việc kiện toàn Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Sầm Sơn;

Xét đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quy chế hoạt động Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Sầm Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố; Trưởng Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ và các thành viên vì sự tiến bộ của phụ nữ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, PCT UBND TP (báo cáo);
- TTĐU-UBND các xã, phường;
- Lưu: VT. LĐT BXH.

TRƯỞNG BAN

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Bùi Quốc Đạt**

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Sầm Sơn
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2020/QĐ-BVSTBCPN ngày /9/2020
của Trưởng ban vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Sầm Sơn)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ

1. Chức năng

Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Sầm Sơn (Sau đây gọi tắt là Ban) tổ chức phối hợp liên ngành, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nghiên cứu, phối hợp giải quyết những vấn đề liên ngành, liên quan đến bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ trong phạm vi toàn thành phố.

2. Nhiệm vụ

- Nghiên cứu, đề xuất với chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về phương hướng, giải pháp liên quan đến lĩnh vực bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn thành phố.

- Giúp chủ tịch UBND thành phố về việc phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức đoàn thể của thành phố trong việc tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

- Tham mưu giúp chủ tịch UBND thành phố đôn đốc, kiểm tra các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc thành phố, UBND các xã, phường trong việc triển khai và phối hợp thực hiện các mục tiêu quốc gia vì sự tiến bộ của Phụ nữ và Luật bình đẳng giới theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo UBND thành phố theo định kỳ 6 tháng 1 năm hoặc theo yêu cầu về tình hình hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố Sầm Sơn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới do Ủy ban nhân dân thành phố và cấp trên giao.

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức hoạt động

1. Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các xã, phường và các ban, ngành thuộc thành phố.

3. Báo cáo về những vấn đề liên quan đến tổ chức, bộ máy, tình hình xây dựng, triển khai kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ với Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hóa.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

CỦA CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN

Điều 3. Trưởng ban (Phó Chủ tịch UBND thành phố)

1. Phụ trách chung, phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng ban và các thành viên. Chủ trì và kết luận các phiên họp thường kỳ của Ban.

2. Ký và ban hành các văn bản như: Báo cáo Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hóa, báo cáo Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, văn bản đề nghị và đề xuất các chính sách tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển.

Điều 4. Phó Trưởng ban Thường trực (Trưởng phòng Lao động – TB&XH)

1. Có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, tham mưu giúp Trưởng ban xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, theo dõi tổng hợp hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ toàn thành phố và các hoạt động thường xuyên của Ban.

2. Xây dựng và triển khai chương trình công tác hàng năm, đề xuất lồng ghép các chỉ tiêu, mục tiêu, kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ và những vấn đề liên quan đến Bình đẳng giới vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố hàng năm và từng giai đoạn.

3. Hướng dẫn về tổ chức, hoạt động và duy trì chế độ thông tin báo cáo của ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các ban, ngành, địa phương thuộc thành phố; là đầu mối liên hệ để phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban.

4. Tham mưu công tác kiểm tra, đánh giá, khen thưởng việc thực hiện chương trình và kế hoạch hành động Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

5. Thay mặt Trưởng ban dự các cuộc họp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các xã, phường và giải quyết các công việc của Ban khi được ủy quyền.

6. Được sử dụng con dấu của Phòng Lao động-TBXH, ký các văn bản được Trưởng ban ủy quyền mang tính thường xuyên như: Báo cáo định kỳ và các văn bản chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các ngành, tổ chức, đơn vị về sự tiến bộ của phụ nữ thành phố.

Điều 5. Các Phó Trưởng ban khác

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công.

2. Phối hợp với Phó Trưởng ban Thường trực xây dựng và triển khai, đôn đốc kiểm tra, đánh giá, khen thưởng việc thực hiện chương trình công tác và kế hoạch hành động Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ theo định kỳ.

3. Hướng dẫn các hoạt động Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn thành phố, đôn đốc các thành viên trên địa bàn thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

Điều 6. Các thành viên

1. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị thường kỳ của Ban.
2. Cùng tập thể chủ động triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban theo sự phân công có nhiệm vụ thực hiện và lồng ghép các chỉ tiêu đối với ngành mình theo chương trình, kế hoạch hành động Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.
3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị chủ động đề xuất, phối hợp hoạt động với Ban. Chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ trong phạm vi ngành, đơn vị mình.
4. Báo cáo về lĩnh vực hoạt động được Trưởng ban phân công trước tập thể, duy trì mối quan hệ thường xuyên với bộ phận thường trực, thư ký của Ban.
5. Tham gia thảo luận, đề xuất chính sách và các mặt hoạt động của Ban.
6. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ; được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng hội thảo liên quan lĩnh vực được phân công của Ban.

Điều 7: Thường trực và Thư ký của Ban

1. Phòng Lao động – TBXH là cơ quan Thường trực. Được bố trí 01 chuyên viên phụ trách công tác bình đẳng giới làm thư ký. Có nhiệm vụ nghiên cứu, tập hợp và xây dựng dự thảo các loại văn bản liên quan đến hoạt động của Ban; tham mưu đề xuất các vấn đề liên quan tới quyền lợi chính đáng của phụ nữ và trẻ em.
2. Lập dự trù kinh phí hàng năm cho các hoạt động theo kế hoạch đã được lãnh đạo Ban thông qua, có trách nhiệm quyết toán các khoản chi theo quy định của Luật ngân sách hiện hành và Thông tư hướng dẫn về kinh phí hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ do Bộ Tài chính ban hành để báo cáo lãnh đạo Ban.
3. Lưu trữ các loại tài liệu, văn bản liên quan đến hoạt động của Ban.

CHƯƠNG III

CHẾ ĐỘ VÀ LỀ LỐI LÀM VIỆC

Điều 8. Chế độ Hội nghị

Hội nghị thường kỳ được tổ chức 06 tháng và 01 năm để đánh giá kết quả hoạt động và thông qua chương trình công tác của Ban.

Điều 9. Chế độ kiểm tra

Thực hiện kiểm tra các hoạt động Vì sự tiến bộ của phụ nữ và tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với phụ nữ tại các phòng, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể thành phố, UBND xã, phường mỗi năm ít nhất 1 lần; khi cần có thể kiểm tra đột xuất.

Hình thức và thời gian kiểm tra do Trưởng ban quyết định; kết thúc đợt kiểm tra các thành viên tham gia phải có báo cáo thành văn bản gửi Trưởng ban hoặc Phó ban qua cơ quan Thường trực chậm nhất 10 ngày kể từ khi kết thúc đợt kiểm tra.

Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo

1. Định kỳ 06 tháng và 01 năm, thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ của thành phố và Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện công tác Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ của đơn vị mình về Phòng Lao động- TBXH thành phố - cơ quan thường trực của Ban.

2. Thường trực và thư ký của Ban có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin và báo cáo Trưởng ban, cung cấp đầy đủ kịp thời các thông tin, tư liệu về Bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ tới các thành viên.

Điều 11. Tài chính hoạt động của Ban

Kinh phí hoạt động của Ban do ngân sách Nhà nước đảm bảo trong dự toán chi ngân sách hàng năm; việc dự toán, quản lý sử dụng và thanh toán kinh phí hoạt động của Ban theo Quy định tại Thông tư số 191/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ giao cho Phòng Lao động-TBXH quản lý, thanh quyết toán kinh phí sử dụng đáp ứng cho hoạt động của Ban theo quy định hiện hành; Phòng Lao động- TBXH căn cứ chương trình hoạt động của Ban, lập dự toán kinh phí hoạt động gửi Phòng Tài chính để thẩm định, tổng hợp trong dự toán chi hàng năm.

CHƯƠNG IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

1. Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố; Ban có trách nhiệm tham mưu, đề xuất các chính sách liên quan tới Bình đẳng giới và sự phát triển của phụ nữ.

2. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố 06 tháng, 01 năm về kết quả thực hiện chương trình công tác và hoạt động của Ban.

3. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp kết quả thực hiện chương trình kế hoạch hành động Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ thành phố.

Điều 13. Đối với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Thanh Hóa

1. Chịu sự chỉ đạo của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh về nội dung, chương trình hoạt động Vì sự tiến bộ phụ nữ và Bình đẳng giới.

2. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh (báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6, báo cáo năm trước ngày 10/12 hàng năm).

Điều 14. Đối với các ban, ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội và UBND các xã, phường.

1. Thông báo các chương trình, kế hoạch công tác của Ban tới các ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường.

2. Phối hợp triển khai chương trình, kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ của phụ nữ của tỉnh, thành phố và Luật Bình đẳng giới.

3. Cung cấp thông tin hướng dẫn tổ chức bộ máy và nghiệp vụ công tác của Ban tới các ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường.

4. Kiểm tra tình hình thực hiện chế độ, chính sách đối với phụ nữ và hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ đối với các cơ quan, đơn vị.

5. Đề nghị các cơ quan, phòng, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND các xã, phường báo cáo hoạt động Bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ 6 tháng, 01 năm gửi về Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố (qua Phòng Lao động -TBXH- cơ quan thường trực Ban): Báo cáo 6 tháng trước ngày 05/6 báo cáo năm trước ngày 05/12 hàng năm.

CHƯƠNG V

CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG VÀ HỖ TRỢ TÀI NĂNG NỮ

Điều 15. Khen thưởng

Căn cứ vào chương trình, kế hoạch, kết quả thực hiện của các thành viên, cá nhân, tập thể, Thường trực Ban đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Trưởng ban xem xét khen thưởng để động viên kịp thời vào các dịp sơ kết, tổng kết, mức hưởng theo quy chế thi đua khen thưởng của UBND thành phố.

Điều 16. Hỗ trợ tài năng

Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ thành phố báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định khen thưởng, hỗ trợ cho các tài năng nữ có nhiều thành tích xuất sắc. Mức khen thưởng, hỗ trợ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày UBND thành phố ký Quyết định ban hành.

Điều 18. Sửa đổi bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện, Quy chế có những điểm chưa phù hợp sẽ được bổ sung, sửa đổi trong kỳ họp gần nhất khi có từ 2/3 tổng số thành viên của Ban biểu quyết thông qua./

